

Trường ĐH Công nghệ thông tin và Truyền thông Việt- Hàn

Phương thức 1: Xét kết quả thi TN THPT

TT	Tên ngành/chuyên ngành	Mã ĐKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Tổ hợp xét tuyển	Mã tổ hợp xét tuyển	Tiêu chí phụ đối với các thí sinh bằng điểm
1	Quản trị kinh doanh	7340101	110	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Toán + Ngữ văn + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01 4. D90	Ưu tiên môn Toán
2	Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị e-logistics)	7340101EL	33			
3	Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành số)	7340101ET	33			
4	Công nghệ kỹ thuật máy tính	7480108	66			
5	Công nghệ thông tin	7480201	297			
6	Công nghệ thông tin (chuyên ngành Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo)	7480201DS	33			
7	Công nghệ thông tin (chuyên ngành Thiết kế Mỹ thuật số)	7480201DA	33			

Phương thức 2: Xét học bạ

TT	Tên ngành/chuyên ngành	Mã ĐKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Tổ hợp xét tuyển	Mã tổ hợp xét tuyển	Tiêu chí phụ đối với các thí sinh bằng điểm
1	Quản trị kinh doanh	7340101	70	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý +	1. A00 2. A01	Ưu tiên môn Toán
2	Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị e-logistics)	7340101EL	21			

3	Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành số)	7340101ET	21	Tiếng Anh 3. Toán + Ngữ văn + Tiếng Anh 4. Toán + Hóa học + Tiếng Anh	3. D01 4. D07
4	Công nghệ kỹ thuật máy tính	7480108	42		
5	Công nghệ thông tin	7480201	189		
6	Công nghệ thông tin (chuyên ngành Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo)	7480201DS	21		
7	Công nghệ thông tin (chuyên ngành Thiết kế Mỹ thuật số)	7480201DA	21		

Phương thức 3: Xét kết quả kỳ thi đánh giá năng lực

TT	Tên ngành/chuyên ngành	Mã ĐKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Nguyên tắc xét tuyển	Ngưỡng ĐBCL đầu vào
1	Quản trị kinh doanh	7340101	10	Lấy theo thứ tự ĐXT từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu	Điểm bài thi ĐGNL \geq 600
2	Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị e-logistics)	7340101EL	3		
3	Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành số)	7340101ET	3		
4	Công nghệ kỹ thuật máy tính	7480108	6		
5	Công nghệ thông tin	7480201	27		
6	Công nghệ thông tin (chuyên ngành Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo)	7480201DS	3		
7	Công nghệ thông tin (chuyên ngành Thiết kế Mỹ thuật số)	7480201DA	3		

Phương thức 4: Tuyển sinh riêng

TT	Tên ngành/chuyên ngành	Mã ĐKXT	Tổ hợp xét tuyển
----	------------------------	---------	------------------

1	Quản trị kinh doanh	7340101	1. Toán + Vật lí + Hóa học 2. Toán + Vật lí + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Hóa học + Tiếng Anh
2	Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị e-logistics)	7340101EL	
3	Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành số)	7340101ET	
4	Công nghệ kỹ thuật máy tính	7480108	
5	Công nghệ thông tin	7480201	
6	Công nghệ thông tin (chuyên ngành Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo)	7480201DS	
7	Công nghệ thông tin (chuyên ngành Thiết kế Mỹ thuật số)	7480201DA	

Nhóm xét tuyển:

Nhóm 1: Thí sinh đạt giải khuyến khích trong kỳ thi học sinh giỏi (HSG) Quốc gia hoặc thí sinh đạt giải khuyến khích tại các kỳ thi tay nghề khu vực ASEAN và thi tay nghề quốc tế.

Nhóm 2: Thí sinh đạt giải (nhất, nhì, ba) trong kỳ thi HSG cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc thí sinh đạt huy chương vàng, bạc, đồng trong Kỳ thi Olympic truyền thống 30/4 và Kỳ thi Olympic 23/3 cấp tỉnh.

Nhóm 3: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2021, có chứng chỉ quốc tế SAT, ACT hoặc kết quả học dự bị đại học theo hình thức A-Level (chứng chỉ còn hạn sử dụng trong khoảng thời gian 02 năm tính đến ngày kết thúc nộp hồ sơ xét tuyển).

- A-Level: PUM range ≥ 80 (Toán C)

- ACT (36): ≥ 26

- SAT (1600): ≥ 1200

Nhóm 4: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2021, tham dự cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia vòng thi

tuần trở lên do Đài truyền hình Việt Nam tổ chức.

Nhóm 5: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2021, là học sinh THPT chuyên các môn Toán, Vật Lý, Hóa học, Tin học.

Thí sinh có điểm trung bình môn chuyên (năm lớp 10 và lớp 11) đạt từ 8.00 trở lên. Trung bình các môn thuộc tổ hợp xét tuyển (năm lớp 10 và lớp 11) từ 5.00 trở lên;

Nhóm 6: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2021, đạt giải (Nhất, Nhì) trong Hội thi Olympic Tin học do Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt – Hàn phối hợp tổ chức.

Nhóm 7: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2021, có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS từ 5,0 trở lên (hoặc TOEFL iBT từ 45 điểm trở lên, TOEIC từ 600 điểm trở lên) được cấp trong thời hạn 02 năm tính đến ngày kết thúc nộp hồ sơ xét tuyển.

Nhóm 8: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2021, đạt học lực giỏi (hai năm liên tục) trong thời gian học THPT.

Nguyên tắc xét tuyển:

- Xét tuyển thí sinh tốt nghiệp THPT, đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do ĐHQĐN quy định, không có môn thi THPT nào từ 1,0 điểm trở xuống.
- Xét tuyển vào tất cả các ngành của Trường đối với các nhóm xét tuyển, riêng nhóm 6 chỉ xét tuyển cho các ngành: Công nghệ Thông tin, Công nghệ Kỹ thuật máy tính và các chuyên ngành: Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo, Thiết kế mỹ thuật số.
- Thí sinh được đăng ký nhiều ngành khác nhau và theo thứ tự ưu tiên. Xét tuyển theo thứ tự ưu tiên nguyện vọng cao hơn. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký, mỗi thí sinh trúng tuyển 1 nguyện vọng sẽ không được xét tuyển các nguyện vọng tiếp theo.
- Xét tuyển theo nhóm từ cao đến thấp. Trong trường hợp thí sinh có kết quả xét tuyển giống nhau, theo giải từ cao xuống thấp, theo tổng điểm thi THPT từ cao xuống thấp. Trường hợp nếu tổng điểm thi THPT bằng nhau thì xét ưu tiên điểm môn Toán. Xét giải thí sinh đạt được trong các năm: 2019, 2020, 2021.

Tiêu chí phụ đối với các thí sinh bằng điểm:

Đối với Nhóm 1, 2:

+ Ngành Công nghệ Thông tin và Công nghệ kỹ thuật máy tính: Đối với các thí sinh cùng giải thì xét môn đạt giải theo thứ tự ưu tiên: Tin học, Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Hóa học.

+ Ngành Quản trị kinh doanh: Đối với các thí sinh cùng giải thì xét môn đạt giải theo thứ tự ưu tiên: Toán, Vật lý, Tin học, Tiếng Anh, Ngữ Văn, Hóa học, Sinh học

Ghi chú:

- Các môn thi HSG/Olympic tương ứng với các ngành được quy định như sau:

+ Ngành Công nghệ Thông tin và Công nghệ kỹ thuật máy tính, các môn thi HSG/Olympic được xét gồm: Tin học, Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Hóa học.

+ Ngành Quản trị kinh doanh, các môn thi HSG/Olympic được xét gồm: Toán, Vật lý, Tin học, Tiếng Anh, Ngữ Văn, Hóa học, Sinh học.